

## VAI TRÒ CỦA OXI TRONG PHẢN ỨNG KHỬ CHỌN LỌC NO<sub>x</sub> BẰNG C<sub>3</sub>H<sub>6</sub> TRÊN XÚC TÁC Cu/ZSM-5

Đến Tòa soạn 14-2-2007

LÊ THANH SƠN<sup>1</sup>, TRẦN VĂN NHÂN<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Đại học Huế

<sup>2</sup>Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG Hà Nội

### SUMMARY

*The role of oxygen in selective reduction of NO<sub>x</sub> by C<sub>3</sub>H<sub>6</sub> in the presence of oxygen over Cu/ZSM-5 catalyst was investigated by the temperature programmed surface reaction (TPSR). It was found that oxygen enhances the oxidation of NO by C<sub>3</sub>H<sub>6</sub> to NO<sub>2</sub>, but also consumes C<sub>3</sub>H<sub>6</sub> as an oxidative agent causing a decrease in the decomposition of NO<sub>x</sub>. The present results allow demonstrating the reaction mechanism of selective reduction of NO<sub>x</sub> by C<sub>3</sub>H<sub>6</sub> in real conditions.*

### I - MỞ ĐẦU

Các kết quả nghiên cứu phản ứng khử chọn lọc NO<sub>x</sub> bằng propylen trên xúc tác Cu/ZSM-5 khi có mặt oxi bằng phương pháp phản ứng bề mặt theo chương trình nhiệt độ (Temperature Programmed Surface Reaction-TPSR) đã được chúng tôi công bố trong [1 - 4].

Bài báo này góp phần làm sáng tỏ vai trò của oxi trong phản ứng khử NO<sub>x</sub> bằng propylen, một vấn đề không chỉ có ý nghĩa lý thuyết cho phép làm sáng tỏ cơ chế phản ứng, mà còn có ý nghĩa ứng dụng, vì oxi là yếu tố luôn có mặt trong khí thải động cơ.

### II - THỰC NGHIỆM

Thành phần hỗn hợp phản ứng gồm: 340 ppm NO<sub>x</sub>, 580 ppm C<sub>3</sub>H<sub>6</sub>, nồng độ oxi thay đổi từ 0% đến 8%. Lượng xúc tác Cu<sub>3</sub>/ZSM-5 (chứa 3.10<sup>-4</sup> mol Cu/g ZSM-5) dùng cho mỗi thí nghiệm là 100 mg. Tốc độ dòng nguyên liệu 250 ml/phút, thể tích xúc tác 1 cm<sup>3</sup>, tốc độ thể tích 15000 h<sup>-1</sup>, tốc độ nâng nhiệt độ 10°C/phút. Thành phần hỗn hợp được xác định trên thiết bị chuyên dùng cho phản ứng DeNO<sub>x</sub> của Phân

viện vật liệu (Viện Khoa học và Công nghệ tại Thành phố Hồ Chí Minh) với đầu dò hồng ngoại (IR) và ion hóa ngọn lửa (FID).

### III - KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

Độ chuyển hóa của NO<sub>x</sub> (X<sub>NOx</sub>) trên xúc tác Cu<sub>3</sub>/ZSM-5 ở các nhiệt độ phản ứng và các nồng độ oxi khác nhau được đưa ra trên bảng 1 và hình 1.

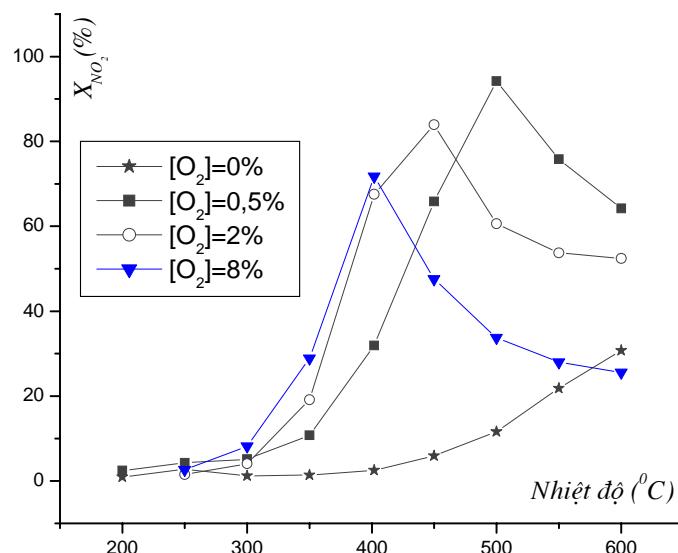
Kết quả cho thấy, trong vùng nhiệt độ phản ứng (khoảng 350 - 400°C), NO<sub>x</sub> hầu như không bị phân huỷ nếu trong hỗn hợp không có mặt oxi. Khi tăng dần nồng độ oxi, độ chuyển hóa cực đại của NO<sub>x</sub> giảm dần, đồng thời điểm cực đại bị dịch chuyển về phía nhiệt độ thấp.

Kết quả nghiên cứu trước đây của chúng tôi [4] đã xác nhận sự tồn tại của một lượng C<sub>3</sub>H<sub>6</sub> hấp phụ bất thuận nghịch (C<sub>3</sub>H<sub>6,btn</sub>) trên bề mặt xúc tác và chứng minh được rằng: trong phản ứng khử NO<sub>x</sub>, chính lượng C<sub>3</sub>H<sub>6,btn</sub> này (chứ không phải C<sub>3</sub>H<sub>6</sub> trong dòng nguyên liệu) mới là tác nhân khử NO<sub>x</sub>. Đối với các hỗn hợp phản ứng có chứa oxi, giữa sự biến thiên của lượng C<sub>3</sub>H<sub>6,btn</sub> và X<sub>NOx</sub> có mối quan hệ đồng biến và đơn trị: cùng tăng dần qua cực đại, sau đó giảm.

Đồng thời, lượng  $C_3H_{6,btn}$  càng lớn thì độ chuyển hóa của  $NO_x$  cũng càng cao. Quy luật này đã được lặp lại tất cả các mẫu xúc tác Cu/ZSM-5 và ở các nồng độ oxi mà chúng tôi đã nghiên cứu.

*Bảng 1: Độ chuyển hóa của  $NO_x$  ( $X_{NO_x}$ ) trên xúc tác  $Cu_3/ZSM-5$  ở các nhiệt độ và nồng độ oxi khác nhau*

Nhiệt độ, $^{\circ}C$	Độ chuyển hóa của $NO_x$ ( $X_{NO_x}$ ), %			
	[O <sub>2</sub> ] = 0%	[O <sub>2</sub> ] = 0,5%	[O <sub>2</sub> ] = 2%	[O <sub>2</sub> ] = 8%
200	0,97	2,42	0,33	0,58
250	2,78	4,29	1,55	2,62
300	1,18	5,14	4,08	8,20
350	1,42	10,77	19,14	28,90
402	2,54	31,95	67,55	<b>71,72</b>
450	5,90	65,82	<b>83,92</b>	47,56
500	11,61	<b>94,22</b>	60,58	33,75
550	21,82	75,82	53,74	28,02
600	30,77	64,23	52,43	25,59



*Hình 1: Sự phụ thuộc của độ chuyển hóa  $X_{NO_x}$  vào nhiệt độ ở các nồng độ oxi khác nhau trên xúc tác  $Cu_3/ZSM-5$*

Tuy nhiên khi không có sự hiện diện của oxi trong hỗn hợp phản ứng, mặc dù ở nhiệt độ khá cao ( $425^{\circ}C$ ), khi lượng  $C_3H_{6,btn}$  đã đạt cực đại (128,38 ppm) nhưng độ chuyển hóa của  $NO_x$  lại không đáng kể (4,98%) như đã thấy trên hình 3.

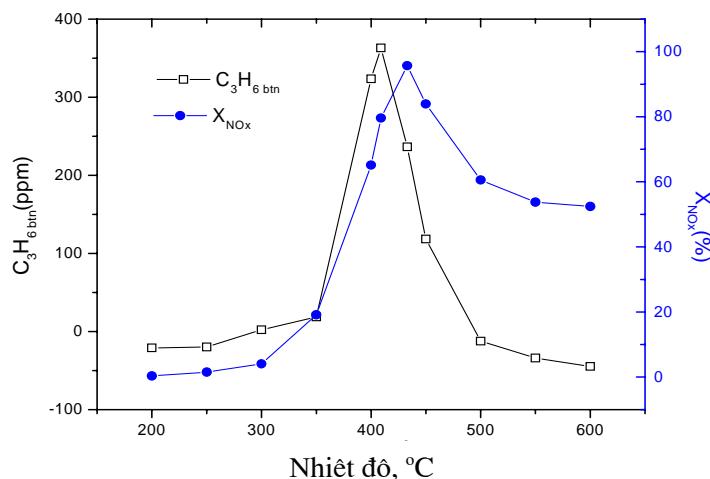
Trên hình 2 đưa ra đồ thị sự phụ thuộc của  $X_{NO_x}$  và lượng  $C_3H_{6,btn}$  vào nhiệt độ trên xúc tác  $Cu_3/ZSM-5$  ở nồng độ oxi bằng 2% để minh họa.

Như vậy có thể khẳng định rằng phản ứng chỉ xảy ra khi trong hỗn hợp có chứa oxi. Điều này có thể được giải thích như sau: trong quá trình khử  $NO_x$ , trước hết xảy ra phản ứng oxi hóa  $NO$  hấp phụ trên bề mặt xúc tác thành  $NO_2$ .

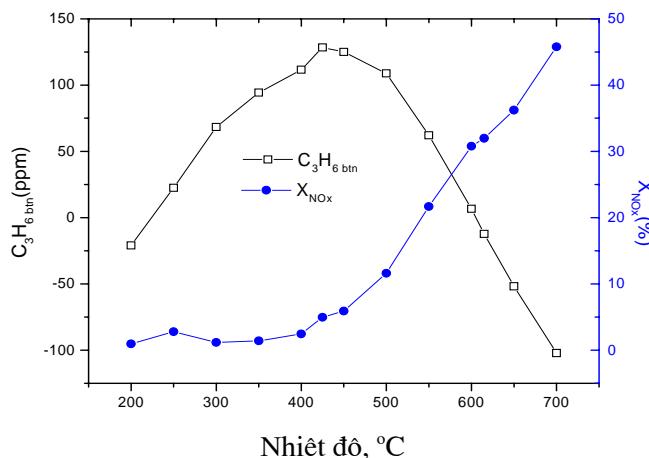
Phản ứng này được thực hiện trên các tâm  $\text{Cu}^{2+}$ :



Oxi đóng vai trò hoàn nguyên xúc tác theo phản ứng:

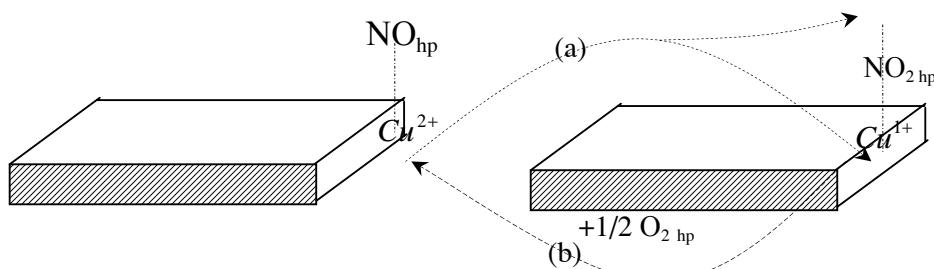


Hình 2: Sự phụ thuộc của lượng  $\text{C}_3\text{H}_6,\text{btn}$  và độ chuyển hóa của  $\text{NO}_x$  vào nhiệt độ trên xúc tác  $\text{Cu}_3/\text{ZSM-5}$  ở nồng độ oxi bằng 2%



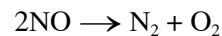
Hình 3: Sự phụ thuộc của lượng  $\text{C}_3\text{H}_6,\text{btn}$  và độ chuyển hóa của  $\text{NO}_x$  vào nhiệt độ trên xúc tác  $\text{Cu}_3/\text{ZSM-5}$  khi hỗn hợp phản ứng không có mặt oxi

Điều đó thúc đẩy phản ứng (a) và tạo thành vòng oxi hóa-khử trên bề mặt xúc tác:

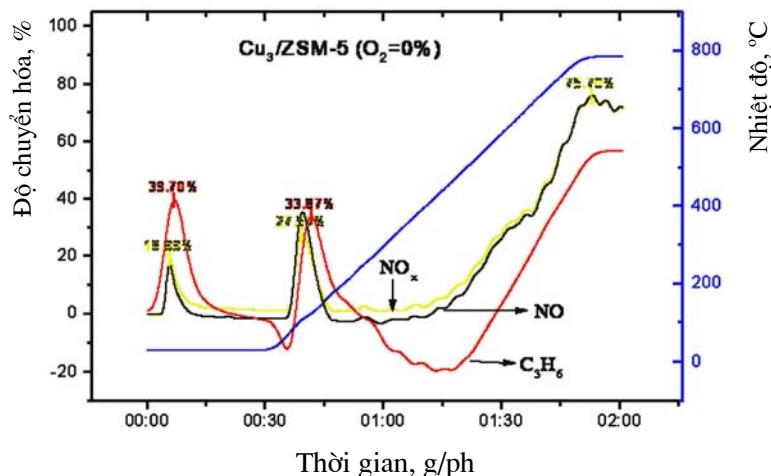


Kết quả trên hình 3 cũng chỉ ra rằng: khi lượng  $C_3H_{6,btn}$  bắt đầu giảm thì độ chuyển hóa của  $NO_x$  mới tăng dần và đạt cực đại (75,7%) ở nhiệt độ rất cao ( $784^\circ C$ ). Sự chuyển hóa của  $NO_x$  ở nhiệt độ cao là kết quả của phản ứng

phân huỷ trực tiếp:

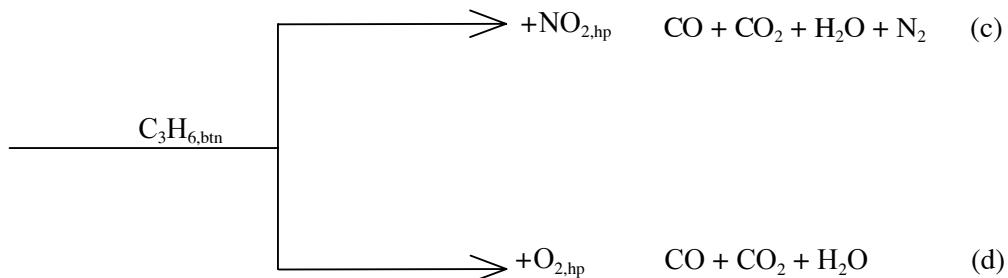


Điều này được thấy rõ qua kết quả TPSR trên hình 4.



Hình 4: Kết quả TPSR của phản ứng khử  $NO_x$  trên xúc tác  $Cu_3/ZSM-5$  ( $NO_x$ : 340 ppm;  $C_3H_6$ : 580 ppm;  $O_2$ : 0%)

Bước tiếp theo là phản ứng cạnh tranh của  $NO_x$  và  $O_2$  hấp phụ trên bề mặt xúc tác (đều là các chất oxi hóa) với chất khử  $C_3H_{6,btn}$  theo sơ đồ:



Kết quả là khi tăng nồng độ oxi, sẽ làm tăng nhanh tốc độ phản ứng (d) so với phản ứng (c), dẫn đến làm giảm độ chuyển hóa của  $NO_x$  như đã nêu ở trên.

#### IV - KẾT LUẬN

Bằng phương pháp phản ứng bề mặt theo chương trình nhiệt độ (Temperature Programmed Surface Reaction-TPSR), đã nghiên cứu phản ứng khử  $NO_x$  bằng propylen trên xúc tác  $Cu/ZSM-5$  khi có mặt oxi với những

nồng độ khác nhau. Kết quả cho thấy:

1. Khi có mặt oxi, độ chuyển hóa của  $NO_x$  tăng theo nhiệt độ, đạt cực đại ở những nhiệt độ khác nhau. Nồng độ oxi càng lớn, nhiệt độ đạt độ chuyển hóa cực đại của  $NO_x$  cũng như độ chuyển hóa cực đại của  $NO_x$  càng thấp. Khi không có mặt oxi,  $NO_x$  hầu như không bị phân huỷ trong vùng nhiệt độ phản ứng (khoảng 350 - 400°C).

2. Đã đưa ra lý giải về vai trò 2 mặt của oxi trên bề mặt xúc tác: hoàn nguyên xúc tác, thúc đẩy quá trình oxi hóa  $NO$  thành  $NO_2$  (tác động

tích cực) và oxi hóa (đốt cháy)  $C_3H_{6,8m}$ , dẫn đến làm giảm khả năng phân huỷ của  $NO_2$  (tác động tiêu cực). Hai tác động này cùng diễn ra trong quá trình phản ứng. Hiệu quả của sự phân huỷ  $NO_x$  phụ thuộc vào việc lựa chọn chất xúc tác và nhiệt độ phản ứng.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Thanh Sơn, Trần Văn Nhân. Tạp chí Khoa học, Đại học Huế, số 22, 105 - 111 (2004).
2. Lê Thanh Sơn. Tạp chí Khoa học, Đại học Huế, số 25, 69 - 74 (2004).
3. Trần Văn Nhân, Lê Thanh Sơn, Bùi Xuân Tùng. Tạp chí Hóa học, T. 44 (2), 142 - 146 (2006).
4. Lê Thanh Sơn, Trần Văn Nhân. Tạp chí Hóa học, T. 44 (5), 552 - 555 (2006).